MẶT CẮT ĐỊA CHẤT ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG

MỎ LŨNG TÉM, XÃ HỒNG PHONG, HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

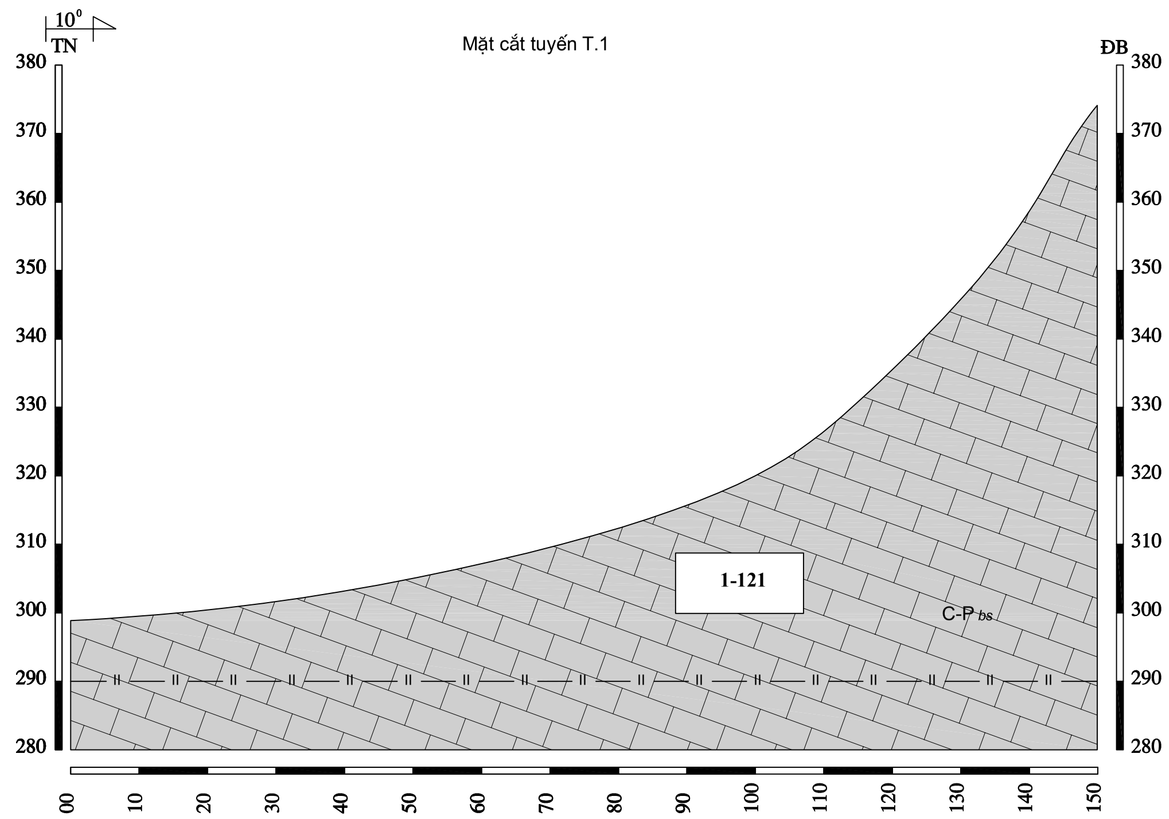

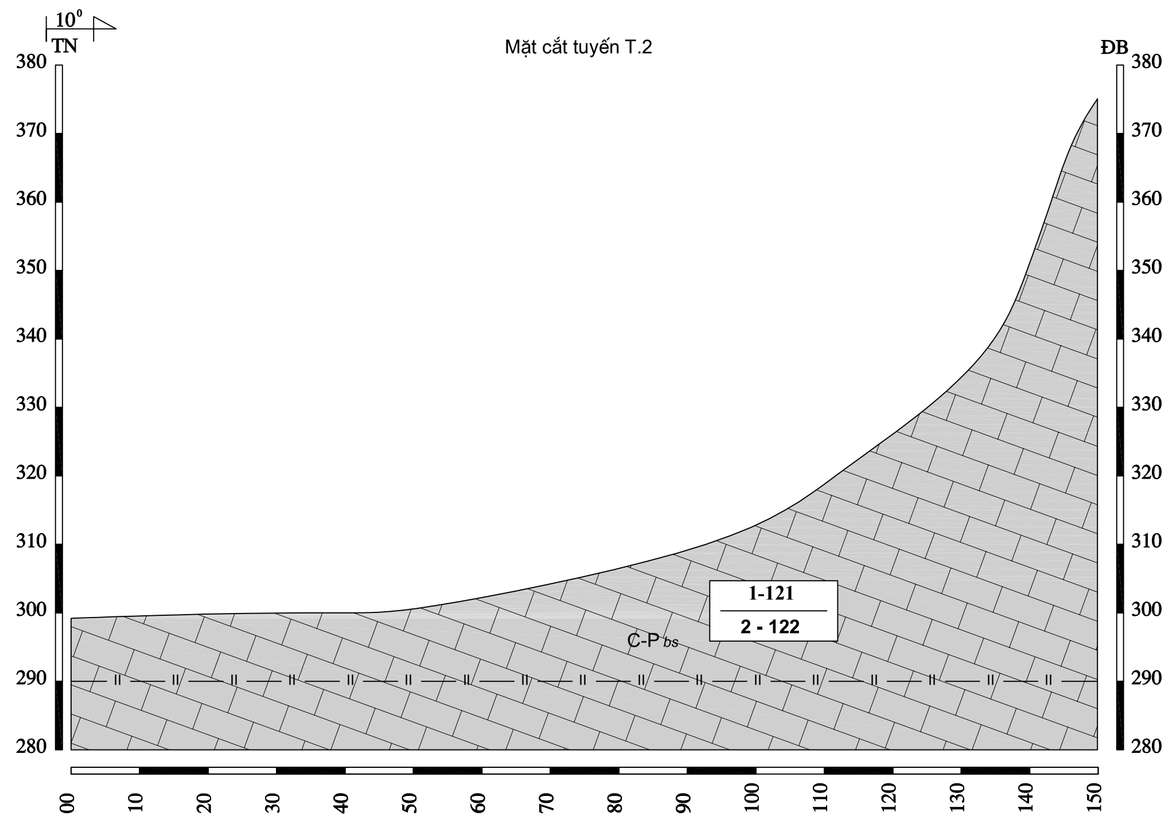

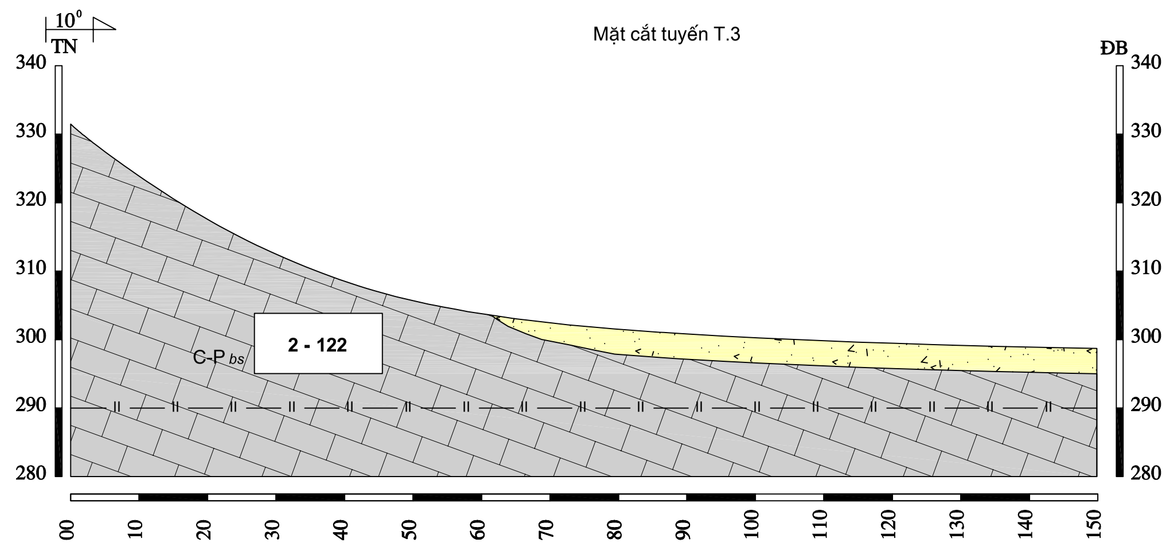

CHÚ GIẢI

apQ	Hệ Đệ Tứ - Không phân chia (apQ): Cuội, sỏi, sạn, cát, bột, sét lẫn mảnh vụn đá vôi. Chiều dày từ 1,5.- 2.0m
C-P *bs*	Giới Paleozoi Hệ Carbon - Permi Hệ tầng Bắc Sơn(C-P *bs*): Đá vôi màu xám, xám xanh, cấu tạo phân lớp trung bình, xen kẹp các thấu kính sét vôi màu xám, xám trắng và các thấu kính dolomit.

Các ký hiệu khác

	Đá vôi
II	Ranh giới tính trữ lượng
1-121 / 2 - 122	Khối tính trữ lượng TB mặt cắt / Khối tính trữ lượng ĐN mặt cắt

Tỷ lệ 1:1.000

1cm trên bản đồ bằng 10m ngoài thực tế

10 0 10 20 30 40 50

CHỦ ĐẦU TƯ	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN QUỐC TẾ TRÀNG AN		
	BÁO CÁO KẾT QUẢ: THĂM DÒ ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG MỎ ĐÁ LŨNG TÉM, XÃ HỒNG PHONG, HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN		
	Bản vẽ số 7	Tỷ lệ 1:2.000	Năm 2012
	Mặt cắt địa chất và tính trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường Mỏ Lũng Tém, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn		
	Giám đốc		Ngô Hồng Thanh
	Chủ biên		Hoàng Văn Đồng
	Người thành lập		Phan Bá Toản

PRODUCED BY AN AUTODESK EDUCATIONAL PRODUCT